

Số: 14/BB-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 13 tháng 10 năm 2022

BIÊN BẢN
HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
Năm học 2022 - 2023

Thời gian: 1/2 ngày, ngày 13 tháng 10 năm 2022

Địa điểm: Trường THPT Nguyễn Khuyến.

(Thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng)

Thành phần:

- Đại biểu chính thức: 64 Cán bộ, giáo viên, người lao động nhà trường.
- Đại biểu mời:
 - + Bà Nguyễn Thị Thu Hằng- Phó trưởng phòng Giáo dục Trung học, Sở GD&ĐT Hải Phòng.
 - + Các ông (bà) trong Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

NỘI DUNG HỘI NGHỊ

Vào lúc 8 giờ 00 phút Hội nghị chính thức bắt đầu. Đoàn chủ tịch thông qua Chương trình làm việc: Thời gian: 1/2 ngày.

1. Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu, biểu quyết đoàn chủ tịch, TK Hội nghị.
2. Báo cáo đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 và dự thảo phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp năm học 2022 - 2023.
3. Báo cáo công tác tài chính năm học 2021-2022 và dự thảo phương hướng công tác thu chi tài chính năm học 2022 - 2023.
4. Đồng chí Chủ tịch Công đoàn báo cáo:
 - Báo cáo kết quả hoạt động và công tác thi đua năm học 2021 – 2022.
 - Thông qua nội dung, chỉ tiêu thi đua năm học 2022– 2023.
 - Tổng hợp ý kiến từ các tổ chuyên môn trong nhà trường đóng góp vào các báo cáo, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.
5. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban TTr nhân dân về các hoạt động kiểm tra toàn diện năm học 2021-2022 và dự thảo phương hướng năm học 2022-2023.
7. Hội nghị thảo luận
8. Thủ trưởng đơn vị tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, viên chức và người lao động đặt ra tại Hội nghị cấp tổ và đề xuất mới tại hội nghị.
9. Phát biểu trực tiếp trong Hội nghị
10. Lãnh đạo cấp trên phát biểu

11. Đồng chí Chủ tịch Công đoàn:

- Phát động phong trào thi đua trong CB, GV, NV nhà trường.
- Hướng dẫn công tác thi đua, các nội dung cam kết năm học 2022 - 2023.

12. Thư ký thông qua Nghị quyết Hội nghị

13. Biểu quyết các chủ trương giải pháp và chỉ tiêu lớn.

14. Tổng kết và bế mạc.

Phần 1

**TUYÊN BỐ LÝ DO, GIỚI THIỆU ĐẠI BIỂU
BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯ KÝ HỘI NGHỊ**

Phần 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2021 - 2022
VÀ DỰ THẢO KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2022 -2023**

Đ/c Phạm Huy Hùng - Hiệu trưởng thay mặt BGH trình bày Báo cáo công tác thực hiện nhiệm vụ của năm học 2021 – 2022 và dự thảo kế hoạch phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp năm học 2022 -2023 *(Có văn bản kèm theo)*.

A. BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

Năm học 2021-2022, trước những diễn biến hết sức phức tạp và khó lường của đại dịch Covid 19 nhưng với những nỗ lực, quyết tâm của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, cùng với sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban giám hiệu và sự phối hợp giữa các tổ chức chính trị xã hội trong nhà trường. Nghị quyết Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động năm học 2021-2022 đã được triển khai nghiêm túc, mang lại kết quả khá toàn diện trên mọi lĩnh vực.

I. QUI MÔ TRƯỜNG LỚP

1. Về học sinh: Năm học 2021-2022 trường THPT Nguyễn Khuyến gồm 24 lớp tổng số 1031 học sinh, trong đó:

- Khối 12: 8 lớp tổng số 341 học sinh. Khối 11: 7 lớp tổng số 310 học sinh. Khối 10: 9 lớp tổng số 380 học sinh.

2. Về đội ngũ: 64 cán bộ, giáo viên nhân viên

- BGH: 02 đồng chí. Giáo viên: 54 đồng chí. Nhân viên: 08 đồng chí

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2021-2022

Trong tổng số 20 tiêu chí công việc, có 18 tiêu chí đạt và vượt, 02 tiêu chí chưa đạt.

Nhìn chung năm học 2021-2022 cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm học đã đề ra.

III. KẾT QUẢ CỤ THỂ VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT

1. Hệ thống chính trị được kiện toàn đồng bộ, bài bản, đúng kế hoạch, có lộ trình, đảm bảo nguyên tắc.

2. Tư tưởng, chính trị ổn định; tinh thần đoàn kết, thống nhất và đồng lòng trong việc thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu chung.

3. Đổi mới công tác quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn và kiểm tra đánh giá. Tạo động lực và niềm tin để đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên làm việc với tinh thần tự giác, trách nhiệm, hiệu quả, chuyên nghiệp bằng cả tình cảm, trái tim và tâm hồn của người làm nghề dạy học.

4. Tích cực, chủ động ứng dụng công nghệ thông tin và từng bước chuyển đổi số trong giáo dục.

5. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn tâm lý học đường, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

6. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng.

7. Nâng cao hiệu quả thực thi công vụ và thủ tục hành chính.

8. Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong trường và hội cha mẹ học sinh hiệu quả.

9. Tranh thủ sự ủng hộ của các cấp, các ngành và địa phương trong quá trình triển khai nhiệm vụ một cách hiệu quả.

10. Khẳng định được chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng và kết quả kỳ thi tốt nghiệp và xét đại học.

IV. NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nguyên nhân

a. Ưu điểm

Tình hình chính trị cơ quan ổn định, đội ngũ cán bộ, giáo viên phấn khởi, yên tâm công tác. Học sinh chuyển biến tích cực về nhận thức, thái độ và tinh thần trong học tập và rèn luyện, bước đầu đã tạo lên diện mạo mới về phong cách, phẩm chất, đạo đức được nhân dân và cha mẹ học sinh ghi nhận. Cha mẹ học sinh từng bước có sự quan tâm quản lý, giáo dục học sinh và phối hợp với nhà trường tốt hơn.

Một năm học có nhiều sự thay đổi và đổi mới với sự quyết tâm của Đảng ủy, Ban giám hiệu, các tổ chức chính trị xã hội trong nhà trường đã đạt được kết quả khá toàn diện mang dấu ấn và có tính điểm nhấn để tiếp thêm sức mạnh trong việc nâng cao chất lượng giáo dục trong thời gian tới.

Có được kết quả và thành tích trong năm học qua là có sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự giúp đỡ tạo điều kiện của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND huyện và các địa phương. Đặc biệt là sự chủ động, năng động, sáng tạo, nhiệt huyết của cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện nhiệm vụ của các em học sinh trong nhà trường.

b. Tồn tại hạn chế

Về phía Ban giám hiệu: Thiếu quyết liệt, chưa sâu sát, không đồng bộ ở một số thời điểm, trên một số lĩnh vực (do thiếu cán bộ quản lý và trường tổ chức hoạt động tại hai địa điểm).



Về phía giáo viên: Nền nếp, quy chế chuyên môn, chất lượng giảng dạy, hiệu quả chủ nhiệm và công tác giáo dục học sinh cá biệt, đặc biệt vẫn chưa được quan tâm triệt để ở số ít giáo viên.

Về phía học sinh: Một bộ phận học sinh vẫn chậm tiến bộ, thiếu cố gắng, không có động cơ học tập, rèn luyện.

2. Bài học kinh nghiệm

Công tác tư tưởng chính trị là nhiệm vụ trọng tâm, công tác giáo dục toàn diện là then chốt, công tác phát triển đội ngũ là yếu tố quyết định để làm lên chất lượng nói chung và hoạt động mũi nhọn nói riêng có ý nghĩa quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021-2022.

B. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. SỐ LIỆU NĂM HỌC

1.1. Về số lớp và số học sinh

- Số lớp: Toàn trường có tổng số 27 lớp.
- Số học sinh: 1149 học sinh
 - + Khối 10: 11 lớp tương đương 492 học sinh.
 - + Khối 11: 09 lớp tương đương 360 học sinh.
 - + Khối 12: 07 lớp tương đương 297 học sinh

1.2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số 64 người, trong đó: 02 cán bộ quản lý, 54 giáo viên, 04 nhân viên, 04 bảo vệ và phục vụ. Thiếu 01 cán bộ quản lý, 07 giáo viên và 2 nhân viên (Thiết bị thí nghiệm, y tế học đường)

1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện

Nhà trường có diện tích 19.157,24 m² (cơ sở 1: 13.062 m²; cơ sở 2: 6.095,24 m²). Hệ thống các phòng học, phòng bộ môn đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và đảm bảo đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho dạy và học. Khối phục vụ học tập và khu hành chính quản trị đủ và đạt tiêu chuẩn đáp ứng được yêu cầu cho các hoạt động của nhà trường theo quy định. Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thư viện nhà trường được công nhận là thư viện đạt chuẩn có thiết kế kho để sách và phòng đọc cho giáo viên và học sinh, hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh. Có đủ khu vực phụ trợ như nhà để xe giáo viên và học sinh. Có công trình vệ sinh, hệ thống thoát nước, hệ thống nước sạch đủ điều kiện tiêu chuẩn.

2. Các điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học

II. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

Chủ đề năm học "Kỷ cương, nền nếp, dân chủ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, chất lượng hiệu quả; phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ năm học và nâng cao chất lượng giáo dục"

1. MỤC TIÊU

1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên và được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ mức đạt trở lên, có kỹ năng công tác tốt, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào thực tiễn công tác.
- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia tích cực việc tự học, tự bồi dưỡng các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của ngành và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023 đáp ứng tốt yêu cầu công tác.
- 50% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo theo chuẩn nghề nghiệp, 50% giáo viên được dự giờ trong năm học.
- Phần đầu 100% cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên được học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, tích cực, hưởng ứng thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 về việc đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện đăng ký học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2022 gắn liền với nhiệm vụ được giao và các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn của các cấp, các ngành.
- Phần đầu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận danh hiệu thi đua trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Trong đó:

- 90% trở lên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- 10% đến 15 % đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Phần đầu có cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp thành phố hoặc bằng khen của các cấp từ thành phố trở lên.
- Tiếp tục động viên cán bộ, giáo viên tham gia khóa học đào tạo Thạc sĩ và hoàn thành chương trình trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo về số lượng và chất lượng theo quy mô trường lớp hiện tại.
- Tham gia và đạt kết quả tốt tại các cuộc thi, hội thi từ cấp cụm trở lên.

1.2. Về học sinh

- Xếp loại hạnh kiểm: 95% trở lên xếp loại hạnh kiểm khá tốt, trong đó có 70% trở lên xếp loại tốt và xếp loại yếu dưới 0,5%.
- Xếp loại lực học: 75% khá giỏi trở lên, trong đó xếp loại giỏi đạt 20% trở lên, xếp loại yếu dưới 0,5%, không có xếp loại kém.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp: 99% trở lên
- Tỷ lệ học sinh thi tốt nghiệp trung học phổ thông:
 - + Đỗ tốt nghiệp phần đầu vượt trung bình thành phố.
 - + Đỗ đại học, Cao đẳng đạt tỷ lệ 60% trở lên so với số học sinh có đăng ký nguyện vọng xét đại học.

- + Điểm xét Đại học, CD tăng 3 bậc trở lên so với năm học trước.
- + Điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp trung học phổ thông tăng 3 bậc trở lên so với năm học trước.
- Học sinh giỏi cấp thành phố: từ 15 giải trở lên trên các lĩnh vực và chất lượng giải có sự chuyển biến.
- Tham gia có hiệu quả vào các kỳ thi, cuộc thi, hội thi do Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- 100% học sinh khối 11 được học nghề phổ thông và được cấp giấy chứng nhận. 100% học sinh ra trường có đầy đủ các yếu tố về phẩm chất, năng lực, kỹ năng, bản lĩnh, sức khỏe và nghị lực đáp ứng được yêu cầu của xã hội.
- “Xây dựng phong cách, phẩm chất, đạo đức, tác phong mang hình mẫu học sinh trường trung học phổ thông Nguyễn Khuyến”.

1.3. Về các tổ chức chính trị trong nhà trường

1.3.1. Đảng bộ: Được đánh giá, xếp loại và công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% đảng viên được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Phần đầu kết nạp từ 02 đảng viên mới trở lên.

1.3.2. Nhà trường: Được công nhận tập thể lao động tiên tiến trở lên. Phần đầu xếp loại thi đua trên 15 tiêu chí nằm trong top 10 khối thi đua. Xây dựng môi trường học đường kỷ cương, nền nếp, nghiêm túc, kỷ luật, an toàn, thân thiện và hạnh phúc theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa phù hợp với tầm nhìn chiến lược đó là “Nâng cao vị thế, tạo dựng niềm tin, khẳng định uy tín và thương hiệu bằng sức mạnh nội lực; xây dựng mô hình giáo dục chuẩn mực, hiện đại và hội nhập” với những mục tiêu, sứ mệnh cụ thể đã được hoạch định trong chiến lược phát triển nhà trường.

1.3.3. Công đoàn: Được đánh giá, xếp loại và công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và là tổ chức chính trị đồng hành với nhà trường thực hiện tốt chế độ chính sách, quan tâm chăm lo tốt đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhà giáo và người lao động.

1.3.4. Đoàn trường: Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu đi đầu trong công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, thanh niên. Thực hiện tốt công tác Đoàn và Phong trào thanh niên, luôn khẳng định được vị trí đơn vị dẫn đầu trong huyện và được thành đoàn, Trung ương đoàn tặng Bằng khen.

1.3.5. Ban đại diện cha mẹ học sinh: Tích cực, chủ động, đồng hành cùng nhà trường trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm học; Phối hợp làm tốt công tác quản lý giáo dục học sinh; Quan tâm tạo điều kiện để thầy giáo, cô giáo, học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Xây dựng môi trường dân chủ, kỷ cương, nền nếp, an toàn, thân thiện, chất lượng, hiệu quả tạo điều kiện để mỗi thầy giáo, cô giáo, HS phát huy tính chủ động, sáng tạo, năng lực cá nhân góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ và mục tiêu năm học.

2.2. Nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, tích cực bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị và kỹ năng công tác, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác cán bộ, phân công lao động, quy hoạch, bồi dưỡng, sắp xếp bộ máy và tổ chức nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

2.3. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, năng động và hiệu quả theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra và đánh giá, khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn, vận dụng linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; Tích hợp, lồng ghép, tinh giản nội dung trong chương trình phổ thông hiện hành; Đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 10, tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 đối với lớp 11, 12, đảm bảo thực hiện và hoàn thành chương trình năm học, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

2.5. Tiếp tục triển khai kế hoạch công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Triển khai nghiêm túc công tác bồi dưỡng giáo viên theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

2.6. Phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức, chính trị trong nhà trường. Tăng cường hiệu quả trong công tác phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức liên quan tại địa phương trong việc thực hiện mục tiêu chung và việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tiếp tục triển khai tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, các phong trào thi đua lớn và tích cực tham gia các phong trào thi đua do nhà trường phát động.

2.7. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thư viện trường học tối thiểu đáp ứng tốt yêu cầu giảng dạy và học tập, đảm bảo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục phát huy mọi nguồn lực tạo động lực để thực hiện toàn diện mục tiêu của nhà trường.

2.8. Nâng cao chất lượng việc dạy và học ngoại ngữ theo hướng tăng cường ngoại ngữ 2 (Tiếng Hàn và tiếng Nhật), khuyến khích HS tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định IELTS, TOEFL. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, chuyển đổi số trong giáo dục.



2.9. Tích cực, chủ động, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

3. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

3.1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác tư tưởng chính trị

- Tuyên truyền, vận động và yêu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm túc mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt và có trách nhiệm nghĩa vụ của công dân.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong đội ngũ và học sinh. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng, Chỉ thị của cấp trên và tình hình thời sự, chính trị xã hội tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Tiếp tục triển khai tích cực và hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua: *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* theo Chỉ thị số 05-CT/TW; cuộc vận động *"Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"*; phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"*; Phong trào *"Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học"*; xây dựng mô hình trường học hạnh phúc, lớp học hạnh phúc. Tiếp tục triển khai kế hoạch số 871/KH-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện phong trào thi đua *"Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"* trong ngành giáo dục.

- Tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới như *"Tuần sinh hoạt tập thể và giáo dục đầu năm"*; tuần lễ nghiên cứu và triển khai nhiệm vụ năm học trong giáo viên, tổ chức tập huấn quy chế, nghiệp vụ chuyên môn.

- Tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng nếp sống văn hóa học đường, văn minh công sở; củng cố kỷ cương, nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả; chú trọng giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống và tư vấn học đường cho học sinh.

3.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, tích cực bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn và nghiệp vụ

3.2.1. Tổ chức bộ máy

- Cơ cấu tổ chức bộ máy được xây dựng trên tinh thần thống nhất đồng bộ bởi cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ và sự chủ động điều hành của Ban giám hiệu mang lại hiệu quả cao trên mọi lĩnh vực để hoàn thành tốt kế hoạch năm học đề ra.

- Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo, biết rèn luyện bản lĩnh, năng lực và kỹ năng công tác để đáp ứng tốt nhiệm vụ trồng người bằng tất cả tình thương, lương tâm và trách nhiệm vì học sinh thân yêu, vì sự tồn tại và phát triển của nhà

trường. Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và Bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Tập trung rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục, tham mưu cho các cấp thực hiện kế hoạch tuyển dụng đảm bảo số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bố trí sắp xếp đảm bảo hợp lý, công bằng, đúng người, đúng việc nhằm khai thác tốt tiềm năng thế mạnh của mỗi cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Chú trọng việc phân công giáo viên dạy các môn học lớp 10 từ năm học 2022-2023 thực hiện theo công văn số 5676/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về việc phân công giáo viên dạy lớp 10 năm học 2022-2023.

- Tích cực chủ động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác và giảng dạy.

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đào tạo trên chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn về chính trị.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

- Tập trung làm tốt công tác quy hoạch, rà soát quy hoạch cán bộ quản lý, tăng cường đào tạo bồi dưỡng cán bộ diện quy hoạch nhằm chuẩn bị tốt nhất nguồn cán bộ cho trường và ngành.

- Triển khai đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; chuẩn Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

3.2.2. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Rà soát, đánh giá năng lực giáo viên trên tất cả các bộ môn đặc biệt chú ý đến các môn thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Các tổ chuyên môn thông qua kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 rút ra bài học kinh nghiệm trong giảng dạy, ôn tập để nâng cao hơn nữa kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông trên tất cả các bộ môn.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, đổi mới nội dung trong sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Sinh hoạt tổ chuyên môn không chiếu lệ phải đi sâu vào thực chất nội dung những vấn đề đã được triển khai và chỉ đạo theo định hướng của nhà trường. Trong các tổ phải xây dựng được đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, làm nòng cốt cho công tác bồi dưỡng đội ngũ tại chỗ. Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp lại để đảm bảo mặt bằng lao động, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên phù hợp với cả 3 khối lớp. Thông qua rà soát chất lượng đội ngũ từ tổ, nhóm đến nhà trường.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ vào nhiệm vụ được giao, biện pháp, chỉ tiêu lập bảng đăng ký. Mỗi cá nhân cam kết thực hiện các nhiệm vụ của năm học và đổi mới phương pháp dạy học hiệu quả.

- Hàng tháng, Ban giám hiệu, các bộ phận chức năng, các tổ trưởng bộ môn đều phải có kế hoạch hoạt động và công khai niêm yết các kế hoạch hoạt động này.

- Hàng tháng, học kỳ, Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, việc thực hiện kế hoạch giáo dục, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tổ trưởng tổ chức kiểm tra hồ sơ cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên theo định kỳ 1 lần/tháng. Ban giám hiệu kiểm tra 1 học kỳ 1 lần. Kiểm tra hồ sơ quản lý của bộ phận hành chính Văn thư, Kế toán theo định kỳ 1 lần/1 học kỳ.

- Phó hiệu trưởng chuyên môn kiểm tra sổ đầu bài 1 lần/1 tuần. Nếu giáo viên không ghi và phê sổ đầu bài xem như bỏ tiết và bị xem xét đánh giá thi đua cuối học kỳ và cuối năm học.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Rà soát đánh giá cán bộ, giáo viên theo từng năm học và từng giai đoạn để xây dựng kế hoạch đào tạo chuẩn cán bộ, giáo viên về trình độ đào tạo nghiệp vụ và chính trị theo quy định hiện hành. Rà soát cán bộ thuộc diện quy hoạch xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị; có chiến lược bồi dưỡng cho từng cán bộ, giáo viên nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu công tác và giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng chuẩn, trên chuẩn cho cán bộ giáo viên.

- Ban giám hiệu thường xuyên nắm bắt tình hình trường, lớp để kịp thời xử lý những tình huống vi phạm đạo đức nhà giáo, đồng thời có biện pháp bảo vệ nhân phẩm nhà giáo.

- Triển khai, tổ chức và tham gia tập huấn nội dung dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức kiểm tra đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố; giáo dục kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp...

- Tích cực bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý bằng nhiều hình thức, trong đó có hình thức tự học, tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên và tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

3.3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ

3.3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy theo mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

- Bố trí thời gian dạy các môn học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường (không bắt buộc phải bố trí các tiết dạy học của các môn đều ở tất cả các tuần)/

- Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho tất cả năm học hoặc ít nhất từng học kỳ, đảm bảo số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

- Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, giáo viên được phân công phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung môn học và thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên được phân công thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

- Xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm vừa đáp ứng nguyện vọng của học sinh, vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng ký, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, trao đổi về tổ chức dạy học theo chương



trình giáo dục phổ thông nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh và các tình huống bất thường...

3.3.2. Thực hiện chương trình

- Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 chú ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến trong các năm học trước vì Covid-19 và tinh giảm nội dung dạy học theo công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

- Đối với các lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2006: Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, chuẩn bị tốt cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Đối với các lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018: Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19 tháng 4 năm 2020 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT. Đối với môn Lịch sử thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022; sử dụng sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục do nhà trường biên soạn theo khung chương trình của Bộ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Trên cơ sở chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn tiếp tục rà soát điều chỉnh chương trình về nội dung, cấu trúc đảm bảo phù hợp với nhà trường và góp phần tạo điều kiện phát huy tính tích cực, chủ động của giáo viên và học sinh. Chương trình nhà trường đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực học sinh; không cắt xén chương trình một cách tùy tiện, cơ học; tích cực xây dựng các chủ đề dạy học và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đảm bảo tính pháp lý của chương trình đã xây dựng (xây dựng từ tổ, nhóm chuyên môn, có góp ý của cốt cán bộ môn và có sự phê duyệt của Ban giám hiệu từ đầu năm học).

- Chương trình biên soạn đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ, theo khung thời gian 37 tuần thực học (học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần). Không tùy

tiện cắt xén, dạy dồn, dạy sớm chương trình. Giáo viên thực hiện công khai kế hoạch dạy học hàng tuần. Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra, giám sát trước khi BGH kiểm tra, nhận xét vào cuối tuần.

- Các tổ, nhóm chuyên môn tích cực xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học. Mỗi nhóm chuyên môn phải xây dựng được ít nhất 2 chủ đề dạy học trong 1 học kỳ. Đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng lồng ghép về một số nội dung giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng chống tham nhũng, bảo vệ chủ quyền biên giới và hải đảo, bảo vệ môi trường...

- Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới PPDH, KTĐG.

- Nghiêm túc thực hiện các tiết dạy tự chọn theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và chỉ đạo của nhà trường, các tiết dạy tự chọn được thể hiện trên thời khóa biểu và trong sổ ghi đầu bài. Thực hiện nghiêm túc công văn số 2570/SGDDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Hướng dẫn dạy học tự chọn cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông từ năm học 2020-2021.

- Triển khai và thực hiện tốt nội dung, chương trình giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Đổi mới hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc theo kế hoạch số 114/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về Kế hoạch tiếp tục thực hiện đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đối với giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng. Công văn số 1900/SGDDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn đổi mới hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường phổ thông từ năm học 2021-2022.

- Đảm bảo dạy đúng, đủ, có chất lượng giờ học giáo dục quốc phòng, thể dục theo PPCT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 100% học sinh tham gia giờ học GDQP-AN, Thể dục và luyện tập thể thao (trừ học sinh bị bệnh mãn tính, khuyết tật) và 100% học sinh đạt tiêu chuẩn kiểm tra. Công văn số 2881/SGDDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2022-2023.

- Tổ chức Hội thao Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Hội khỏe Phù Đổng nhằm tuyển chọn, tập luyện VĐV học sinh tham gia Hội thao QPAN huyện, Hội khỏe Phù Đổng thành phố.



3.3.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Đẩy mạnh việc rà soát, chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy Tiếng Anh theo chương trình mới; Cử giáo viên tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh và phương pháp giảng dạy và nghiệp vụ sư phạm và điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện chương trình Tiếng Anh 10 năm.

- Có biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập của thành phố. Nâng dần chất lượng thi tốt nghiệp trung học phổ thông đối với môn Tiếng Anh.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELTS, TOEFL...

- Nghiên cứu đưa ngoại ngữ hai vào dạy thí điểm theo hình thức tự chọn ở một trong ngoại ngữ Tiếng Nhật, Tiếng Hàn theo công văn số 1042/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch dạy và học tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2030.

3.4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về quy chế chuyên môn; quy chế làm việc của các bộ phận và các quy định hiện hành của Nhà nước

3.4.1. Về hồ sơ, sổ sách

- Hồ sơ, sổ sách quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cần đầy đủ và đúng quy định, được bảo quản sắp xếp khoa học. Thực hiện nghiêm túc công văn số 2772/SGDDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc quy định quản lý hồ sơ, sổ sách trong các trường THPT, THPT trên địa bàn thành phố từ năm 2022-2023.

- Phân công rõ người, rõ việc và trách nhiệm quản lý hồ sơ, sổ sách cho từng cá nhân, bộ phận cụ thể.

- Quy định cụ thể hình thức và cách thức sử dụng hồ sơ, phải đảm bảo theo đúng quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ sổ sách để thay đổi kết quả đánh giá học sinh.

- Ban giám hiệu kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra hồ sơ, sổ sách của giáo viên, nhân viên, sau kiểm tra có nhận xét, đánh giá việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách.

- Thực hiện cập nhật thông tin, kiểm diện và vào điểm trên cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo chính xác và đúng quy định.

- Đưa phần mềm hồ sơ điện tử vào hoạt động và ban hành quy chế quản lý và vận hành phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc công văn số 2858/SGDDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn trên cổng thông tin điện tử.

3.4.2. Về thực hiện các chế độ chuyên môn

a) Đối với cán bộ quản lý

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, xây dựng các kế hoạch giáo dục ngay từ đầu năm học phù hợp với điều kiện, đặc điểm tình hình của nhà trường.

- Triển khai các quy định về chuyên môn tới tổ, nhóm chuyên môn và toàn thể giáo viên trong trường.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn định kì và đột xuất.

- Thực hiện chế độ trực Ban giám hiệu, giảng dạy, dự giờ theo đúng quy định hiện hành.

- Căn cứ vào bộ quy chế nội bộ tăng cường công tác giám sát, kiểm tra hiệu quả công tác của cán bộ, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Đối với giáo viên

- Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động chuyên môn: Kế hoạch bài dạy, chấm, trả bài kiểm tra, vào điểm cho học sinh, dự giờ và tham gia sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

- Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng, tự rèn luyện để nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn.

- Tất cả giáo viên dù làm công tác chủ nhiệm hay giáo viên bộ môn đều phải có trách nhiệm trong công tác giáo dục học sinh.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể, sinh hoạt chính trị, hoạt động ngoại khóa do nhà trường và các bộ phận tổ chức.

3.5. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp đổi mới phương pháp và hình thức giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh

3.5.1. Đổi mới phương pháp giảng dạy

- Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của người học trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Đa dạng hóa hình thức dạy học, chú ý hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; động viên giáo viên và học sinh tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật....

- Phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học, các câu lạc bộ môn học.

- Tiếp tục thực hiện tốt dạy lồng ghép, tích hợp với các nội dung: Học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục phòng chống tham nhũng, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường...

- Tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh.

- Quán triệt tinh thần STEM trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn liên quan.

3.5.2. *Đổi mới kiểm tra và đánh giá*

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Coi trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh, đánh giá qua các hoạt động trên lớp, đánh giá trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết, đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập, sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, videoclip) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với bày tỏ chứng kiến của mình về các vấn đề kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: Đề thi, đề kiểm tra phải xây dựng ma trận, phải bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng và góp phần thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy theo công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng thực hành hoặc dự án học tập: Yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, Ban chuyên môn, tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn và giáo viên xác định tỷ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỷ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường.

3.6. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025, Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2019 về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, công văn số 2771/SGDDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh.

- Nâng cao nhận thức và chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, thành phố và địa phương, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quốc gia, hội nhập khu vực và quốc tế.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường gắn với thực hiện chương trình giáo dục hiện hành theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới. Chủ động thực hiện chương trình giáo dục hướng nghiệp tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông gắn với hoạt động tham quan, trải nghiệm thực tế tại các cơ sở sản xuất kinh doanh tại địa phương.

- Bố trí giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông.

- Phối hợp với các trường ĐH, CĐ, Trung cấp, các doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo nghề, các nghệ nhân, các doanh nhân tư vấn hướng nghiệp cho HS; lồng ghép các chủ đề hướng nghiệp và hoạt động tư vấn tuyển sinh; cung cấp thông tin thị trường lao động cho học sinh để các em lựa chọn ngành, nghề phù hợp.

- Thực hiện tốt kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh ngay từ đầu năm học. Tiếp tục tích hợp nội dung hướng nghiệp vào các

môn học và học nghề phổ thông, đưa nội dung hướng nghiệp vào các hoạt động ngoại khóa khác; hướng cho học sinh tìm hiểu ngành nghề thông qua mạng internet; phối hợp với các trường CĐ, ĐH, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề để tư vấn nghề nghiệp cho học sinh, đặc biệt chú trọng khối 12; liên kết với các nhà máy, khu công nghiệp, xí nghiệp, trang trại sản xuất sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công nghiệp... tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh tiếp cận nghề nghiệp tương lai.

- Cung cấp cho học sinh thông tin đầy đủ về nhu cầu việc làm, xu hướng nghề nghiệp của xã hội để các em chọn nghề phù hợp với năng lực bản thân và điều kiện gia đình.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

- Tổ chức các lớp dạy nghề Tin học, Vi sinh tại trường đạt kết quả cao; đảm bảo 100% học sinh lớp 11 tham gia học nghề và đạt kết quả giỏi; 100% học sinh lớp 12 có chứng nhận nghề phổ thông. Thực hiện nghiêm túc công văn số 2900/SGDDĐT-GDTrH ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Hoạt động giáo dục nghề phổ thông năm học 2022-2023 và vận dụng công văn số 2563/SGDDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Quy đổi theo thang điểm 10 đối với chứng chỉ quốc tế và sử dụng máy tính và các ứng dụng cơ bản (IC3) và chứng chỉ quốc tế về tin học văn phòng (MOS).

- Biên chế lại học sinh các lớp theo nguyện vọng đăng ký môn thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

3.7. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và bồi dưỡng học sinh yếu kém

- Xây dựng kế hoạch công tác bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu kém trên cơ sở tình hình cụ thể về đội ngũ, chất lượng học sinh, đặt ra những mục tiêu những nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới hình thức, nội dung và phương pháp. Phân luồng đối tượng học sinh một cách chính xác để từ đó phân công giáo viên giảng dạy phù hợp theo năng lực của học sinh. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cần chú ý 03 khâu đó là phát hiện, bồi dưỡng và động viên, khen thưởng. Thực hiện các công văn hướng dẫn về các kỳ thi học sinh giỏi của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và Kế hoạch 105/KH-SGDDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2022 về tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2022-2023.

- Tăng cường giao lưu học hỏi trao đổi kinh nghiệm với trường bạn, với đồng nghiệp về công tác học sinh giỏi. Tổ chức kì thi chọn học sinh giỏi cấp

trường nhằm hình thành các đội tuyển các môn và triển khai tập huấn, bên cạnh đó thường xuyên định kì tổ chức thi khảo sát chất lượng các đội tuyển học sinh giỏi. Thực hiện nghiêm túc trong các khâu ra đề thi, coi thi, chấm thi đảm bảo khách quan, công bằng, lựa chọn được học sinh xuất sắc nhất tham gia các đội tuyển thi học sinh giỏi cấp thành phố.

- Đổi mới công tác tập huấn học sinh giỏi theo hướng phát huy trình độ, khả năng của đội ngũ tại chỗ kết hợp với nguồn tài liệu tham khảo có chọn lọc và việc giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa các giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Tiếp tục có hình thức động viên khen thưởng giáo viên, học sinh có thành tích trong công tác học sinh giỏi.

- Làm tốt công tác xã hội hóa, tạo nguồn lực cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai tốt cuộc thi Khoa học kĩ thuật từ cấp trường đến cấp thành phố. Thực hiện nghiêm túc công văn số 2768/SGDDT-GDTrH ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn triển khai hoạt động NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT cấp thành phố học sinh trung học năm 2022-2023. Thực hiện công văn số 2770/SGDDT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường THCS và THPT năm học 2022-2023 và công văn số 769/SGDDT ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức ngày Hội giáo dục STEM năm học 2022-2023.

- Tham gia tích cực các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng tổ chức.

3.8. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác giáo dục kỷ cương, nền nếp, kỷ luật, kỹ năng trong học sinh

3.8.1. Xây dựng nền nếp học tập

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình tự quản trong học sinh. Phát huy vai trò của đội trực “Thanh niên tình nguyện” với sự hướng dẫn và hỗ trợ của Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên trong kiểm tra thực hiện nội quy, nền nếp, giờ giấc học tập của học sinh.

- Xây dựng thang điểm thi đua giữa các lớp, điểm thi đua xếp loại học sinh; tổ chức cho các lớp đăng ký “Giờ học tốt, Ngày học tốt, Tuần học tốt” ... tạo nền nếp học tập và rèn luyện học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp kết hợp với giáo viên bộ môn hướng dẫn cho học sinh học nhóm, tự học ở nhà, tự nghiên cứu sách giáo khoa, sách tham khảo ...; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, khắc phục việc ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất.

3.8.2. Thực hiện giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông, thực hiện tốt công tác xã hội trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người, giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng, chống mù lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, hải đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Thông qua giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và các hoạt động của Đoàn Thanh niên giáo dục học sinh tính khiêm tốn, thật thà trong học tập và trong đời sống; đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè, thầy cô và mọi người xung quanh; quý trọng bảo vệ của công, bảo vệ tài sản của trường, tiết kiệm điện, nước, ...

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động GDNGLL theo hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Các tổ chuyên môn chủ động trong việc lựa chọn chủ đề, nội dung, hình thức, đối tượng và thời gian để tổ chức các buổi hoạt động ngoại khóa, đảm bảo ít nhất 01 hoạt động ngoại khóa/tổ/năm. Kế hoạch ngoại khóa phải được xây dựng ngay từ đầu năm học kèm theo dự trù kinh phí tổ chức và phải được Hiệu trưởng phê duyệt. Thực hiện nghiêm túc công văn số 4617/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh sinh viên năm học 2022-2023 và công văn số 4268/BGDĐT-GDTC ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2022-2023; công văn số 3001/SGDĐT ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác học sinh; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế học đường năm học 2022-2023 và công văn hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm trong trường trung học năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải

Phòng. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng 2025; đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Xây dựng kế hoạch thực hiện các bài tập thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

3.8.3. Về giáo dục thẩm mỹ

- Tăng cường định hướng thị hiếu thẩm mỹ tốt đẹp, xây dựng văn hóa trường học: Giao tiếp lịch sự, đúng mực; phong cách và nền nếp học tập tốt, có ý chí, có lý tưởng.

- Đoàn Thanh niên, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với cha mẹ học sinh để giáo dục nhân cách cho học sinh, hình thành cách sống và lối sống tốt đẹp, văn minh; ý thức bảo vệ của công, giữ gìn vệ sinh chung cho học sinh.

- Tổ chức những buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ, các chuyên đề bộ môn nhằm giáo dục học sinh về những nét đẹp truyền thống của dân tộc.

- Xây dựng các hoạt động vui chơi, bổ ích, lý thú, tạo lên môi trường lành mạnh để học sinh có điều kiện tham gia phát triển toàn diện thông qua các Hội thi, Hội diễn, hoạt động ngoại khóa, dã ngoại, sinh hoạt tập thể...

3.9. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về đầu tư cơ sở vật chất, tài chính, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông và chuyển đổi số

3.9.1. Cơ sở vật chất, tài chính, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và thư viện nhà trường.

- Sử dụng tài chính đúng mục đích và nguyên tắc tài chính, đảm bảo cân đối tài chính chi cho con người, chi phục vụ thường xuyên và chi không thường xuyên theo dự toán ngân sách nhà nước cấp. Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn liên sở Sở GD&ĐT và Sở Tài chính, các quy định có liên quan về quản lý tài chính.

- Đầu tư bổ sung, mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất trên cơ sở đề xuất nhu cầu tối thiểu đáp ứng điều kiện cho công tác, hoạt động dạy và học.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát tình trạng thiết bị dạy học và có kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; chỉ đạo giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Có kế hoạch đầu tư các điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 7 năm 2009 và theo các văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện các khoản thu theo quy định, quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm. Phối hợp với Ban đại diện CMHS theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT. Thực hiện ba công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 và thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục.

3.9.2. Công nghệ thông tin, truyền thông và chuyển đổi số

- Triển khai mạnh hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, tra cứu thông tin, giảm thủ tục quản lý và tiết kiệm nguồn lực. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy và quản lý. Triển khai kho dữ liệu bài giảng điện tử, xây dựng kho học liệu số phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá trong nhà trường.

- Nghiên cứu triển khai hiệu quả dữ liệu ngành, EnetViet, app.onluyen và tiếp cận phần mềm soạn bài giảng điện tử từ Sở GD&ĐT; phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng và hiệu quả; tham gia cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số lần thứ II năm học 2022-2023.

- Phát huy cao vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên và nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 quy định về lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Phối hợp với các nhà xuất bản cung ứng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, đảm bảo kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

- Khai thác triệt để công nghệ thông tin điện tử của nhà trường để thực hiện tốt công tác thông tin truyền thông và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác để xã hội, nhân dân, cha mẹ học sinh và học sinh hiểu đúng, hiểu đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành và của trường về công tác giáo dục. Chú trọng tập trung tuyên truyền về chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, chương trình và sách giáo khoa mới, hướng nghiệp và phân luồng học sinh.

- Thực hiện công khai về chất lượng giáo dục, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, các khoản thu, chi của nhà trường để cha mẹ học sinh biết, ủng hộ nhà trường trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Thực hiện nghiêm túc thông tư

36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Tích cực tham mưu với các cấp chính quyền địa phương về cơ chế chính sách cho Giáo dục và Đào tạo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hoạt động nhà trường, hoạt động dạy và học.

- Thành lập Tổ công nghệ thông tin và Ban chỉ đạo chuyển đổi số, xây dựng kế hoạch toàn diện về việc ứng dụng công nghệ thông tin trên tất cả các lĩnh vực, coi công nghệ thông tin là bước đột phá trong công tác quản lý và đổi mới dạy học, đổi mới đánh giá kiểm tra.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm hiện có như: phần mềm thời khóa biểu, kế toán, thư viện, quản lý công văn, tuyển sinh, dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, EnetViet, app.onluyen, Tems...

- Nâng cấp hoàn thiện trang thông tin điện tử, đăng tải các tin bài, kết nối liên liên kết các ứng dụng trên Website.

- Kết hợp thực hiện có hiệu quả việc đưa thiết bị hiện đại vào quản lý và dạy học như: hệ thống máy chiếu, ti vi, máy tính, camera,...

3.9.3. Xã hội hóa và phổ cập giáo dục

- Tuyên truyền vận động sự ủng hộ tài trợ của các lực lượng xã hội, cha mẹ học sinh về nhân lực, tài lực, vật lực nhằm chung sức chăm lo cho sự phát triển của nhà trường. Vận dụng đúng thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành điều lệ cha mẹ học sinh.

- Thực hiện công tác xã hội với tinh thần công khai, công bằng, dân chủ, trách nhiệm và tự nguyện.

- Huy động các nguồn lực xã hội chung tay góp sức trong sự phát triển nhà trường và thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Kết nối hợp tác với các cơ sở giáo dục đào tạo khác, các đơn vị, các doanh nghiệp, các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội trong và ngoài nhà trường để tăng cường nguồn lực trong công tác giáo dục và đào tạo của nhà trường.

- Tiếp tục quan tâm tới công tác phổ cập giáo dục, phân công Phó hiệu trưởng trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện công tác phổ cập theo chỉ đạo yêu cầu của Ban chỉ đạo điều hành phổ cập huyện Vĩnh Bảo.

- Theo dõi, nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và đề ra những giải pháp khắc phục nhằm ổn định và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

- Phối hợp với các trung tâm giáo dục cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trên địa bàn.



3.10. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về kiểm tra nội bộ và pháp chế; nghiên cứu khoa học, kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

3.10.1. Công tác kiểm tra nội bộ và pháp chế

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác, đồng thời xem xét, điều chỉnh quá trình triển khai và thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, của cá nhân CB, GV, nhân viên; bên cạnh đó xem xét quy trách nhiệm và xử lý đối với cán bộ giáo viên, nhân viên vi phạm gắn với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, danh hiệu thi đua và các hình thức kỉ luật nếu để xảy ra các tiêu cực và thông báo công khai trong phạm vi toàn trường.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ của trường, tập huấn công tác kiểm tra cho đội ngũ tham gia Ban kiểm tra nắm vững nội dung kiểm tra, có kỹ năng nghiệp vụ kiểm tra; đồng thời nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác kiểm tra và tự kiểm tra. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo công văn số 2000/SGDĐT-TTr ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT Hải Phòng. Thực hiện nghiêm túc công văn số 4255/BGDĐT-TTr ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Công văn số 2955/SGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc triển khai nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra năm học 2022-2023. Công văn số 3008/SGDĐT-TTr ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc triển khai nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2022-2023.

- Hoàn thành tốt công tác kiểm tra (bao gồm kiểm tra toàn diện hoạt động cơ quan, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra chuyên môn và kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo).

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, tiếp cha mẹ học sinh, giải quyết những vấn đề liên quan đến bản khoán, đề xuất, kiến nghị của đội ngũ đảm bảo đúng những quy định hiện hành của Nhà nước và quyền lợi của công dân.

- Tập trung hoàn thiện thể chế và từng bước nâng cao chất lượng công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/NĐ-CP, ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế. Xây dựng kế hoạch pháp chế theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

- Bảo đảm quản lí và tổ chức các hoạt động giáo dục theo đúng các quy định của pháp luật, tăng cường công tác pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động giáo dục.

- Tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác pháp chế. Đẩy mạnh công tác tham gia xây dựng pháp luật; kiểm tra,

xử lý, rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến tuyên truyền, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thi hành pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Đặc biệt cập nhật các văn bản luật mới và vận dụng các văn bản quy phạm pháp luật vào quản lý, điều hành và thực thi công vụ.

3.10.2. Công tác khảo thí, nghiên cứu khoa học và kiểm định chất lượng

a) Công tác khảo thí

- Tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác chuẩn bị các điều kiện kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 để có kế hoạch chuẩn bị tốt cho kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023.

- Đổi mới công tác đánh giá, kiểm tra học sinh thông qua việc đánh giá quá trình học tập của học sinh trong các giờ học, đánh giá qua bài kiểm tra, qua các kỳ thi khảo sát và kiểm tra chung đề.

- Xây dựng ngân hàng đề thi, tổ chức sử dụng ngân hàng đề thi có hiệu quả góp phần vào việc nâng cao hiệu quả đánh giá chất lượng theo hướng đánh giá chính xác, khách quan, công bằng năng lực học tập của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các kỳ thi khảo sát chất lượng, các bài định kì, học kì, phân hóa, học sinh giỏi, thi thử tốt nghiệp trung học phổ thông theo phương án thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổng hợp, theo dõi, đánh giá chất lượng giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

b) Công tác kiểm định chất lượng và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

- Thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng năm học nhằm bảo quản duy trì và hoàn thiện bổ sung các minh chứng trong năm học; hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục được đảm bảo bảo quản an toàn, cẩn thận theo đúng quy định về lưu trữ hồ sơ, tài liệu hiện hành; thường xuyên kiểm tra đánh giá tác động bên ngoài, tác động môi trường để có biện pháp xử lý nhằm bảo quản giữ gìn tài liệu minh chứng hiệu quả và tốt.

- Bộ phận quản lý định kì báo cáo Hiệu trưởng về những vấn đề liên quan tới công tác bảo quản các hồ sơ minh chứng.

- Tiếp tục thu thập minh chứng thông qua những văn bản, hồ sơ, sổ sách, băng, đĩa hình, hiện vật đã và đang có của nhà trường phù hợp với yêu cầu của các chỉ báo trong từng tiêu chí.

- Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp học để xây dựng kế hoạch và có lộ trình công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2.

c) Công tác viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học

Căn cứ vào nội dung, yêu cầu của công tác nghiên cứu khoa học, nhà trường phát động trong cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia nghiên cứu, lựa chọn đề tài phù hợp, thực tế, đăng ký với Ban giám hiệu đầu năm. Nhà trường sẽ tổ chức thu, thẩm định các đề tài vào tháng 2 năm 2023, hoàn thành thủ tục hồ sơ kí quyết định công nhận và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trong tháng 3 năm 2023 với những nghiên cứu được xếp loại A trở lên và thuộc diện xét công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp thành phố. Thực hiện hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thu nhận hồ sơ sáng kiến đề nghị thẩm định phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố năm 2023.

3.10.3. Công tác quản lý cấp phát văn bằng chứng chỉ

- Thực hiện việc cấp phát văn bằng cho học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trả đúng thời gian quy định.
- Thực hiện tốt công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ đúng quy định nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra hiện tượng mất mát và thất thoát.
- Công khai các thủ tục cấp giấy chứng nhận, lịch nhận hồ sơ và cấp phát văn bằng chứng chỉ.
- Quản lý thông tin về văn bằng, chứng chỉ và các loại hồ sơ trên máy tính (chủ động số hóa việc quản lý văn bằng, chứng chỉ).
- Từng bước thực hiện chuẩn hóa thủ tục hành chính giải quyết các công việc trong đó có cấp phát các văn bằng chứng chỉ.

3.11. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác phối kết hợp trong và ngoài nhà trường

- Tham mưu đề xuất với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện những chủ trương, giải pháp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và trong công tác phát triển giáo dục tại địa phương.
- Tăng cường công tác phối hợp với các lực lượng thực hiện tốt công tác giáo dục Quốc phòng, công tác an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các xã, thị trấn trong công tác quản lý, giáo dục học sinh; Tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.
- Tích cực nghiên cứu, học tập những mô hình hay, cách làm sáng tạo để tổng kết rút kinh nghiệm và học tập.
- Phối hợp với các trường THCS trên địa bàn huyện để làm tốt công tác tuyển sinh lớp 10, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trung học và nghề.

3.12. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác thi đua khen thưởng và báo cáo

- Triển khai đầy các văn bản quy định của Nhà nước về công tác thi đua khen thưởng trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Rà soát, điều chỉnh tiêu chí đánh giá thi đua trên cơ sở quy định chung của Nhà nước về thi đua, về chức năng nhiệm vụ và đặc biệt là căn cứ vào tình hình thực tiễn theo hướng đánh giá công khai, khách quan, theo hệ thống điểm hàng tháng, từ đó tổng hợp và kết hợp với hiệu quả công tác, mức độ cống hiến của mỗi cá nhân để đề nghị xem xét các danh hiệu thi đua năm học.

- Phát động phong trào thi đua sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tổ chức đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học.

- Xây dựng quỹ thi đua khen thưởng bằng nguồn kinh phí phát triển sự nghiệp, nguồn huy động xã hội hóa và sự hỗ trợ của cha mẹ học sinh. Sử dụng có hiệu quả quỹ thi đua khen thưởng cho công tác giáo dục.

- Nhà trường và các tổ chức đoàn thể, các bộ phận và cá nhân phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Coi thi đua là động lực để hoàn thành nhiệm vụ, để phát triển năng lực cá nhân, cùng với sự phát triển chung của nhà trường.

- Cập nhật thông tin và công tác báo cáo đảm bảo chính xác, đầy đủ số liệu, nội dung rõ ràng, hiệu quả và đúng thời gian quy định. Đánh giá đúng sự cố gắng của từng cá nhân, khuyến khích cá nhân có những giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục, động viên những cá nhân có nỗ lực cố gắng khắc phục khó khăn vươn lên hoàn thành nhiệm vụ. Đánh giá thực chất kết quả đạt được của nhà trường, đề xuất cấp trên xem xét đánh giá thi đua trên cơ sở đảm bảo minh chứng rõ ràng, công khai minh bạch và công bằng trong công tác thi đua.

Phần 3

BÁO CÁO KẾT QUẢ THU CHI NĂM HỌC 2021 – 2022 VÀ DỰ TOÁN CÔNG TÁC TÀI CHÍNH NĂM HỌC 2022 -2023

Người thực hiện: Đ/c Nguyễn Thị Oanh – Kế toán

I. Báo cáo thu chi năm học 2021 – 2022

1. Tổng thu: 13 683 329 305 đồng
2. Tổng chi: 11 986 112 833 đồng
3. Tồn quỹ: 3 971 970 240 đồng

II. Dự toán thu chi năm học 2022 – 2023

1. Tổng thu: 11.850 965 550 đồng
2. Tổng chi: 11.850 965 550 đồng
3. Tồn quỹ:



Phần 4**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM HỌC 2021 – 2022**

Người thực hiện: Hà Đức Huy – CT Công đoàn

Báo cáo kết quả thi đua năm học 2021 – 2022:

Nhà trường thực hiện tốt công tác tổ chức các phong trào thi đua trong năm học và được đánh giá cao. Trường đạt danh hiệu TTLĐTT, 59 cá nhân đạt danh hiệu LĐTT có 9 cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cấp CS, 4 cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen. Công đoàn: hoàn thành tốt nhiệm vụ, 4 cá nhân được tặng giấy khen. Đoàn thanh niên được tặng Bằng khen của TW đoàn.

Phần 5**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHƯƠNG TRÌNH THANH TRA NĂM HỌC 2021-2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2022 -2023**

Người thực hiện: Đ/c Trần Công Vũ – TB thanh tra nhân dân.

1. Công tác tài chính năm 2021–2022.

- Tháng 10/2022 Ban thanh tra đã rà soát kiểm tra chứng từ tài chính (*có văn bản báo cáo riêng*). Qua kiểm tra Ban thanh tra nhân dân kết luận:

- Ưu điểm :

- + Tổng thu và tổng chi phù hợp về số lượng tiền.
- + Các chứng từ hợp lệ theo quy định của ngành tài chính, không có biểu hiện tham ô, tham nhũng.

- Nhược điểm:

- + Một số danh sách chi còn thiếu dấu và chữ kí.

2. Kết quả kiểm tra đầu năm công tác chuyên môn:

(*Có văn bản kèm theo*)

3. Chương trình, kế hoạch của Ban thanh tra nhân dân.

(*Có văn bản kèm theo*)

Phần 6**HỘI NGHỊ THẢO LUẬN - HIỆU TRƯỞNG TRẢ LỜI CHẤT VẤN VÀ KẾT LUẬN CÁC Ý KIẾN CỦA CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN.**

Trước khi diễn ra Hội nghị tất cả văn bản trong Hội nghị đã được gửi cho các tổ chuyên môn và các tổ chức tiến hành Hội nghị cấp tổ, thảo luận và góp ý bổ sung. Các ý kiến đã được Chủ tịch Công đoàn tập hợp và gửi cho hiệu trưởng. Thay mặt cho đoàn chủ tịch, đồng chí Hiệu trưởng giải đáp các ý kiến từ Hội nghị tổ chuyên môn.

1. Nhóm ý kiến về công tác chuyên môn:

- **Ý kiến 1:** Ứng dụng công nghệ thông tin: Bỏ đề chuyển sang đưa bài giảng lên Hồ sơ điện tử.

Trả lời: Ứng dụng công nghệ là xu hướng và là yêu cầu bắt buộc.

- **Ý kiến 2:** Nhóm Địa, Lịch sử: đề nghị bỏ mục đồ dùng vì bây giờ dạy giáo án điện tử.

Trả lời: Sử dụng đồ dùng là quy định bắt buộc. Nếu dùng hình ảnh trên máy vẫn phải thực hiện kí mượn trả theo danh mục quy định.

2. Nhóm ý kiến về thi đua:

- **Ý kiến 1:** Tính lại thang thước thi đua: Hạ điểm xét thi đua ở mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ xuống 80 điểm. Bỏ các điều kiện đi kèm trong các Loại cá nhân đạt được vì đã quy định ở trên. Xem xét cách tính giao chỉ tiêu chất lượng.

Trả lời: Đồng ý hạ chỉ tiêu điểm Hoàn thành tốt xuống 80 điểm. Đồng ý xem xét các tiêu chí phụ. Đồng ý bỏ chỉ tiêu giao khoán nhưng quy định về sự tiến bộ của học sinh phải đạt và vượt chỉ tiêu cá nhân tự nhận mức phần thưởng thi đua về chất lượng. Chỉ tính cho thi đua ở mức Xuất sắc và thi đua cao.

Phần 7

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN THỊ THU HẰNG – PHÓ TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC SỞ GD&ĐT HẢI PHÒNG PHÁT BIỂU GHI NHẬN NHỮNG KẾT QUẢ CỦA NHÀ TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC TRƯỚC VÀ BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CHO NHÀ TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2022 - 2023

Phần 8

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA, HƯỚNG DẪN CÁN BỘ, VIÊN CHỨC ĐĂNG KÝ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2022 – 2023

(có văn bản kèm theo)

Phần 9

THƯ KÝ HỘI NGHỊ THÔNG QUA NỘI DUNG BIÊN BẢN

Biên bản hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động trường THPT Nguyễn Khuyến đã được thông qua Hội nghị vào hồi 11 giờ 50 phút, ngày 13 tháng 10 năm 2022. 100% nhất trí với nội dung trong văn bản và không có ý kiến nào khác.

Biên bản này được quy định là biên bản chính thức, là tài liệu hợp pháp dùng trong năm học. Ban thư ký sẽ thực hiện việc chế bản vì tính trình Đoàn Chủ tịch thẩm định sau đó sẽ được gửi tới các đơn vị, tổ chức trong trường.

Phần 10

BIỂU QUYẾT NHỮNG CHỦ TRƯỞNG LỚN VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ TRONG NĂM HỌC 2022-2023



BẰ MẠC HỘI NGHỊ

Hội nghị kết thúc hồi 11 giờ 55 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- CĐ, ĐTN trường;
- Tổ CM;
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯ KÝ**Hoàng Roãn Tuấn****TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH****Phạm Huy Hùng**